

**TỈNH ỦY KHÁNH HÒA
BAN TUYÊN GIÁO**

*

**HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG,
ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH
VỀ XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ,
ĐẢNG VIÊN TỈNH KHÁNH HÒA TIÊN PHONG,
GƯƠNG MẪU, CÓ ĐẠO ĐỨC CÁCH MẠNG
TRONG SÁNG, BẢN LĨNH CHÍNH TRỊ
VỮNG VÀNG, ĐỦ PHẨM CHẤT, NĂNG LỰC
VÀ UY TÍN ĐÁP ỨNG YÊU CẦU NHIỆM VỤ**

(Tài liệu sinh hoạt chi bộ, đoàn thể,
cơ quan, đơn vị năm 2024)

Khánh Hòa, năm 2023

LỜI NÓI ĐẦU

Trong quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm đến vấn đề cán bộ và công tác xây dựng, rèn luyện đội ngũ cán bộ, đảng viên. Theo Người, cán bộ là nhân tố quyết định sự thành bại của cách mạng, *“Công việc thành công hay thất bại đều do cán bộ tốt hay kém”*, *“Cán bộ là cái gốc của mọi công việc”*. Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh để Đảng ta và mỗi cán bộ, đảng viên xứng đáng với vai trò, sứ mệnh lãnh đạo cách mạng Việt Nam và sự tin cậy của Nhân dân, *“xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của Nhân dân”*.

Thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về *đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh* và chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy biên soạn Chuyên đề năm 2024 “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên tỉnh Khánh Hòa tiên phong, gương mẫu, có đạo đức cách mạng trong sáng, bản lĩnh chính trị vững vàng, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ*” nhằm đưa việc học tập, làm theo Bác và nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp trở thành nhu cầu tự thân, việc làm thường

xuyên, là động lực, sức mạnh để toàn Đảng bộ, toàn dân và toàn quân trong tỉnh phát huy nội lực, ý chí tự lực, tự cường, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp, nhiệm kỳ 2020 - 2025, đặc biệt là các mục tiêu, nhiệm vụ trong Nghị quyết số 09-NQ/TW, ngày 28/01/2022 của Bộ Chính trị về *xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*.

Bộ cục chuyên đề gồm lời nói đầu, nội dung và kết luận. Nội dung chuyên đề có 02 phần chính:

Phần thứ nhất: Tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối của Đảng về cán bộ và công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Phần thứ hai: Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối của Đảng trong xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên tỉnh Khánh Hòa tiên phong, gương mẫu, có đạo đức cách mạng trong sáng, bản lĩnh chính trị vững vàng, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Chuyên đề được sử dụng trong sinh hoạt chi bộ, đoàn thể, cơ quan, đơn vị và được tuyên truyền rộng rãi trong Nhân dân trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Xin trân trọng giới thiệu tài liệu tới các đồng chí và quý bạn đọc.

BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY

Phần thứ nhất

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VÀ ĐƯỜNG LỐI CỦA ĐẢNG VỀ CÁN BỘ VÀ CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN

I. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ CÁN BỘ VÀ CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN

1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về tiêu chuẩn, vai trò của đội ngũ cán bộ, đảng viên

Trong quá trình sáng lập, rèn luyện và lãnh đạo Đảng Cộng sản Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh sớm nhận thấy vai trò quan trọng của đội ngũ cán bộ,

đảng viên. Người khẳng định: “Cán bộ là cái gốc của mọi công việc”¹, “Công việc thành công hoặc thất bại đều do cán bộ tốt hay kém”², “Cán bộ là cái dây chuyền của bộ máy. Nếu dây chuyền không tốt, không chạy thì động cơ dù tốt, dù chạy, toàn bộ máy cũng tê liệt. Cán bộ là những người đem chính sách của Chính phủ, của đoàn thể thi hành trong nhân dân, nếu cán bộ dở thì chính sách hay cũng không thể thực hiện được”³, “Mọi công việc Đảng đều do đảng viên làm. Mọi nghị quyết Đảng đều do đảng viên chấp hành. Mọi chính sách của Đảng đều do đảng viên mà thấu đến quần chúng. Mọi khẩu hiệu, mọi kế hoạch của Đảng đều do đảng viên cố gắng thực

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2011, t.5, tr.309.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.5, tr.313.

3. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.5, tr.68.

hiện”⁴... Chính vì vậy, Người đặc biệt quan tâm đến công tác cán bộ và xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên đủ đức, đủ tài, vừa hồng, vừa chuyên, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của sự nghiệp cách mạng, trong đó, đức là gốc.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, người cán bộ cách mạng phải có phẩm chất, năng lực, như sau:

1.1. Về đạo đức cách mạng

Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu người cán bộ cách mạng phải có đủ các tiêu chuẩn: Đức và tài. Trong đó, phẩm chất đạo đức là yếu tố hàng đầu, là nền tảng, đạo đức là gốc.

Người khẳng định: “Có tài mà không có đức là người vô dụng, có đức

4. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.8, tr.281.

*mà không có tài thì làm việc gì cũng khó”, “Cũng như sông thì có nguồn mới có nước, không có nguồn thì sông cạn. Cây phải có gốc, không có gốc thì cây héo. Người cách mạng phải có đạo đức, không có đạo đức thì dù tài giỏi mấy cũng không lãnh đạo được nhân dân”*⁵. Đạo đức cách mạng tạo nên uy tín của đội ngũ cán bộ, đảng viên, là cơ sở để giáo dục, thuyết phục và lãnh đạo quần chúng nhân dân.

Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu đội ngũ cán bộ, đảng viên phải thành thạo về chính trị, giỏi về chuyên môn, *“Phải có chính trị trước rồi có chuyên môn; chính trị là đức, chuyên môn là tài”*⁶, chỉ những cán bộ có đức, có tài

5. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.5, tr.292.

6. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.12, tr.269.

mới đủ năng lực đảm đương công việc. Trong Di chúc, Người căn dặn: *“Đảng ta là một đảng cầm quyền. Mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của Nhân dân”*⁷.

Theo Người, đức là cái gốc giúp người cán bộ cách mạng vượt qua mọi khó khăn, gian khổ để hoàn thành tốt nhiệm vụ được Đảng và Nhân dân giao phó, *“Đạo đức cách mạng là bất kỳ ở cương vị nào, bất kỳ làm công việc gì, đều không sợ khó, không sợ khổ, đều một lòng một dạ phục vụ lợi ích chung của*

7. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.15, tr.622.

giai cấp, của nhân dân, đều nhằm mục đích xây dựng chủ nghĩa xã hội”⁸.

Đạo đức cách mạng của người cán bộ, đảng viên phải được thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện, vì “*Đạo đức cách mạng không phải trên trời sa xuống. Nó do đấu tranh, rèn luyện bền bỉ hàng ngày mà phát triển và củng cố. Cũng như ngọc càng mài càng sáng, vàng càng luyện càng trong*”⁹, thể hiện rõ trong công tác và sinh hoạt thường ngày. Đó là:

- *Trung với nước, hiếu với dân.* Đây là tiêu chuẩn đạo đức quan trọng nhất đối với cán bộ, đảng viên, thể hiện ở lòng trung thành, tận tụy, cống hiến vì lợi ích của Tổ quốc, của Nhân dân, mưu cầu hạnh phúc cho Nhân dân. Mỗi cán bộ,

8. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.13, tr.90.

9. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.11, tr.612.

đảng viên phải xác định mình là công bộc của dân: “Việc gì lợi cho dân, ta phải hết sức làm. Việc gì hại đến dân, ta phải hết sức tránh”.

- *Yêu thương con người, sống có nghĩa, có tình.* Mỗi cán bộ, đảng viên phải luôn yêu thương con người, đồng bào, đồng chí; bao dung, độ lượng, kể cả đối với những người lầm đường lạc lối, nhằm đánh thức lương tri, phản thiện trong con người của họ. Như thế mới thu phục được quần chúng, dẫn dắt quần chúng và cùng đồng chí mình vượt qua khó khăn, thách thức.

- *Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư.* Đây là nội dung cốt lõi của đạo đức cách mạng. Khi bàn về vai trò của đạo đức, Chủ tịch Hồ Chí Minh viết:

*“Trời có bốn mùa: Xuân, Hạ, Thu, Đông
Đất có bốn phương: Đông, Tây, Nam, Bắc
Người có bốn đức: Cần, kiệm, liêm, chính
Thiếu một mùa, thì không thành trời
Thiếu một phương, thì không thành đất
Thiếu một đức, thì không thành người”¹⁰.*

Cần - là cần cù, siêng năng, chăm chỉ, lao động có kế hoạch, sáng tạo, có năng suất cao với tinh thần tự lực cánh sinh, không lười biếng; Kiệm - là tiết kiệm sức lao động, thời gian, tiền bạc của dân, của nước, của bản thân mình, không xa xỉ, không hoang phí, không phô trương hình thức; Liêm - là liêm khiết, trong sạch, luôn tôn trọng, giữ gìn của công và của dân, *“Không tham địa vị. Không tham tiền tài. Không tham sung sướng.*

10. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.6, tr.117.

Không ham tâng bốc mình. Vì vậy mà quang minh chính đại, không bao giờ hủ hóa. Chỉ có một thứ ham là ham học, ham làm, ham tiến bộ”¹¹; Chính - là ngay thẳng, chính trực, đứng đắn; Chí công vô tư - là rạch ròi giữa việc công và việc tư, luôn đặt lợi ích của Đảng, của Nhân dân, của dân tộc lên trên hết, trước hết, “*lo trước thiên hạ, vui sau thiên hạ*”¹², công bằng, công tâm, không thiên vị, kiên quyết chống chủ nghĩa cá nhân.

- *Tinh thần quốc tế trong sáng.* Đó là tinh thần đoàn kết quốc tế vô sản mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nêu lên bằng mệnh đề “*Bốn phương vô sản đều là anh em*”; là tinh thần đoàn kết với các dân tộc bị áp bức, với nhân dân lao

11. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.5, tr.292.

12. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.13, tr.67.

động các nước; là tinh thần đoàn kết của Nhân dân Việt Nam với tất cả những người tiến bộ trên thế giới vì hòa bình, dân chủ, độc lập dân tộc và tiến bộ xã hội. Chủ nghĩa quốc tế vô sản gắn liền với chủ nghĩa yêu nước, đương nhiên phải là chủ nghĩa yêu nước chân chính và chủ nghĩa quốc tế trong sáng.

Khi thấm nhuần đạo đức cách mạng, người cán bộ sẽ xử lý hài hòa các mối quan hệ: *Đối với mình*, siêng năng, tiết kiệm, ham học hỏi cầu tiến bộ, nêu cao tinh thần đấu tranh phê bình và tự phê bình để phát triển điều hay, sửa đổi điều dở, không kiêu ngạo, không tự cao, tự đại; *Đối với người*, phải chân thành, thân ái, đoàn kết, thật thà, gương mẫu với quần chúng, gắn bó với Nhân dân, không nịnh hót người trên, không xem

khinh người dưới, không dối trá, không ghen ghét đố kỵ; *Đối với công việc*, phải cẩn thận, suy nghĩ kỹ, đề việc công lên trên, lên trước việc tư, việc nhà; *Đối với Nhân dân*, phải hiểu nguyện vọng, tâm lý, sự cực khổ của dân, học sáng kiến của dân, tôn kính dân, làm cho dân tin, làm gương cho dân.

1.2. Về năng lực công tác

Tư tưởng, đạo đức Hồ Chí Minh là đạo đức trong hành động, lấy hiệu quả thực tế làm thước đo. Chính vì vậy, cùng với việc rèn luyện, tu dưỡng đạo đức, Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu cán bộ phải có năng lực (đó là tài). Tài luôn đi đôi với đức. Đức và tài có mối quan hệ biện chứng với nhau, là cơ sở, điều kiện, tiền đề thúc đẩy lẫn nhau để hoàn thiện nhân

cách người cán bộ cách mạng. Do vậy, không thể chỉ có đức mà không cần tài, càng không thể coi trọng tài mà xem nhẹ đức. Chỉ những cán bộ có đức, có tài mới có đủ năng lực đảm đương công việc.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh: “*Đảng yêu cầu cán bộ và đảng viên chẳng những thành thạo về chính trị, mà còn phải giỏi về chuyên môn, không thể lãnh đạo chung chung*”¹³. Người cán bộ có đức, có tài là người có tinh thần trách nhiệm. Dù ở cương vị nào, làm công tác gì, khó hay dễ, chức vụ to hay nhỏ, cũng đem cả tinh thần và sức lực làm cho đến nơi đến chốn, không sợ khó khăn, nguy hiểm, việc thiện thì dù nhỏ mấy cũng làm, việc ác thì dù nhỏ mấy cũng tránh.

13. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.13, tr.69.

Người cán bộ, đảng viên phải có năng lực lãnh đạo, quản lý, có khả năng động viên quần chúng thực hiện tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; có trình độ, năng lực thực tiễn, nói đi đôi với làm; tinh thần trách nhiệm cao, dù ở cương vị nào, làm công tác gì cũng đem tất cả tinh thần và sức lực làm đến nơi đến chốn, vượt mọi khó khăn, làm cho thành công.

Năng lực của người cán bộ, đảng viên còn được thể hiện ở khả năng nhận thức đúng các quy luật, sáng tạo trong công việc, làm chủ tri thức khoa học và hiểu biết sâu rộng về các lĩnh vực, nhất là lĩnh vực chuyên môn.

Cùng với đức và tài, người cán bộ phải có phong cách công tác quần chúng,

thường xuyên liên hệ mật thiết với Nhân dân, lắng nghe, tôn trọng ý kiến, quyền làm chủ của Nhân dân. Người yêu cầu cán bộ phải: *“Giữ chặt mối liên hệ với dân chúng và luôn luôn lắng tai nghe ý kiến của dân chúng, đó là nền tảng lực lượng của Đảng và nhờ đó mà Đảng thắng lợi..., cách xa dân chúng, không liên hệ chặt chẽ với dân chúng, cũng như đứng lơ lửng giữa trời, nhất định thất bại”*¹⁴.

Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu cán bộ, đảng viên phải thường xuyên rèn đức, luyện tài, học hỏi từ thực tiễn hoạt động cách mạng để nâng cao trình độ về mọi mặt, nhất là trình độ lý luận chính trị: *“Mỗi cán bộ, mỗi đảng viên phải học lý luận, phải đem lý luận áp dụng vào công việc thực tế. Phải chữa cái bệnh kém lý*

14. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.5, tr.326.

luận, kinh lý luận và lý luận suông”¹⁵.
Đề học tập tiên bộ, Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu người cán bộ phải “*Học ở trường, học ở sách vở, học lẫn nhau và học Nhân dân, không học ở Nhân dân là một khuyết điểm rất lớn*”¹⁶.

1.3. Về vai trò tiên phong, gương mẫu

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh: “*Một tấm gương sống còn có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền*”¹⁷, vì lẽ đó, nêu gương là phương pháp tốt nhất để tuyên truyền, vận động, thuyết phục, tập hợp quần chúng làm cách mạng. Người căn dặn: “*Đảng viên đi trước, làng nước theo sau*”¹⁸.

15. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd, t.5, tr.275.*

16. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd, t.6, tr.361.*

17. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd, t.1, tr.284.*

18. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd, t.15, tr.546.*

Muốn quần chúng làm theo, bản thân mỗi cán bộ, đảng viên phải là tấm gương tốt về mọi mặt trong đời sống và công tác. Người thường xuyên căn dặn: *“Trước mặt quần chúng, không phải ta cứ viết lên trán chữ “cộng sản” mà ta được họ yêu mến. Quần chúng chỉ quý mến những người có tư cách, đạo đức. Muốn hướng dẫn nhân dân, mình phải làm mực thước cho người ta bắt chước”*¹⁹, *“Nói miệng, ai cũng nói được. Ta cần phải thực hành... Trước hết, mình phải làm gương, gắng làm gương trong anh em, và khi đi công tác, gắng làm gương cho dân. Làm gương cả về ba mặt: tinh thần, vật chất và văn hóa”*²⁰. Quần chúng nhìn cán bộ, đảng viên tiên phong làm trước, phấn đấu, hy sinh vì

19. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.6, tr.16.

20. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.4, tr.171.

mục tiêu cách mạng cao cả, họ sẽ tự giác nghe theo, tin và làm theo.

Người chủ trương “*Lấy gương người tốt, việc tốt để hàng ngày giáo dục lẫn nhau là một trong những cách tốt nhất để xây dựng Đảng, xây dựng các tổ chức cách mạng, xây dựng con người mới, cuộc sống mới*”²¹. Trong gia đình, cha mẹ là tấm gương cho các con, anh chị là gương đối với các em; trong nhà trường, thầy, cô giáo là tấm gương cho học trò; trong cơ quan, tổ chức, cán bộ lãnh đạo là gương cho cấp dưới, người này nêu gương cho người khác. Trong cuộc sống, người cán bộ, đảng viên phải tu dưỡng thành người có đời tư trong sáng, là tấm gương giúp Nhân dân nhìn vào đó để làm điều đúng, điều thiện, chống thói hư, tật xấu.

21. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.15, tr.672.

Ngoài trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên nói chung, Chủ tịch Hồ Chí Minh còn nhấn mạnh những cán bộ chủ chốt, cấp cao, những người đứng đầu cần phải tiên phong trong việc nêu gương; chức vụ càng cao, cương vị càng lớn càng cần phải nêu gương về phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống, phong cách làm việc, học tập, sinh hoạt trước cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Người thường căn dặn cán bộ nòng cốt, cốt cán “*đã hứa là phải thực hiện*”, “*nói thì phải làm*”.

Tính tiên phong, gương mẫu của người cán bộ, đảng viên phải được thể hiện ở mọi lúc, mọi nơi, mọi lĩnh vực. Điều đó không tự nhiên mà có, mà phải tu dưỡng, rèn luyện hàng ngày, trải qua quá trình phấn đấu không ngừng. Là người sáng lập và rèn luyện Đảng ta,

Chủ tịch Hồ Chí Minh là tấm gương mẫu mực về đạo đức, nhân cách người đảng viên cộng sản, luôn tiên phong, gương mẫu trong lời nói và hành động.

2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên

Để xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên vừa hồng, vừa chuyên, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong từng giai đoạn cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu ra những yêu cầu đối với Đảng trong công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên:

2.1. Phải làm tốt công tác huấn luyện, đào tạo cán bộ, đảng viên

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, muốn có cán bộ tốt thì Đảng phải làm tốt công tác huấn luyện cán bộ, “*Huấn luyện cán bộ*

là công việc gốc của Đảng”²². Công tác huấn luyện, bồi dưỡng cán bộ là nhiệm vụ rất quan trọng, không chỉ cho hiện tại mà cho cả mai sau, “*bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau là một việc rất quan trọng và rất cần thiết*”²³.

Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “*Vì lợi ích mười năm thì phải trồng cây, vì lợi ích trăm năm thì phải trồng người. Chúng ta phải đào tạo ra những công dân tốt và cán bộ tốt cho nước nhà*”²⁴, mục đích của nhiệm vụ này là xây dựng đội ngũ cán bộ vững mạnh về phẩm chất, năng lực, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Người cán bộ phải được trang bị đầy đủ kiến thức lý luận, đó là “vũ khí”

22. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.5, tr.309.

23. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.15, tr.612.

24. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.11, tr.528.

quan trọng nhất trên các mặt trận, khi tư tưởng vững chắc sẽ không có khó khăn nào ngăn trở.

Người yêu cầu huấn luyện, đào tạo cán bộ không được làm qua loa, đại khái mà phải lấy chất lượng làm trọng, căn cứ vào yêu cầu của nghề nghiệp, gắn với nhiệm vụ chính trị, phù hợp với từng nhóm đối tượng cụ thể (cán bộ Đảng, Nhà nước, đoàn thể; cán bộ ở Trung ương, địa phương và cơ sở). Huấn luyện cán bộ cần tiến hành thường xuyên, công phu, lâu dài, kiên trì và bền bỉ, bởi “*Không phải vài ba tháng, hoặc vài ba năm, mà đào tạo được một người cán bộ tốt... cần phải công tác, đấu tranh, huấn luyện lâu năm mới được*”²⁵.

25. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.5, tr.323.

Người cũng chỉ ra những khuyết điểm trong huấn luyện cán bộ, như: Lý luận và thực tế không ăn khớp; dạy chính trị thì mênh mông mà không thiết thực, học rồi không dùng được; không biết quý chất lượng hơn số lượng nên mở lớp quá đông... từ đó Người yêu cầu, huấn luyện phải thiết thực, chu đáo, phải nắm được nhu cầu để huấn luyện với phương châm làm việc gì học việc ấy; tránh “hữu danh vô thực”, làm chỉ cốt nhiều mà không thiết thực; phải huấn luyện toàn diện về nghề nghiệp, chính trị, văn hóa, lý luận đi đôi với thực hành, cả đức và tài; có kế hoạch rõ ràng, tổ chức khoa học, “*Mở lớp nào cho ra lớp ấy. Lựa chọn người dạy và người học cho cẩn thận. Đừng mở lớp lung tung*”²⁶.

26. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.6, tr.363.

Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn chú trọng huấn luyện, đào tạo cán bộ, đảng viên bằng hai cách chủ yếu: Qua trường lớp và từ thực tế đấu tranh cách mạng. Người cho rằng: Học tập là để nâng cao trình độ, để sửa chữa tư tưởng, để trung thành với sự nghiệp cách mạng, *“tư tưởng đúng thì hành động mới khỏi sai lạc và mới làm trọn nhiệm vụ cách mạng”*²⁷.

2.2. Phải hiểu và đánh giá đúng cán bộ, đảng viên

Đánh giá cán bộ là yêu cầu xuất phát để tiến hành các mặt khác của công tác cán bộ, như: Bố trí, đề bạt, sử dụng cán bộ,... Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, muốn hiểu và đánh giá đúng cán bộ, trước hết người làm công tác cán bộ phải tự biết

27. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.6, tr.360.

mình và sửa khuyết điểm của mình, vì đã không tự biết mình thì khó mà biết người, mình càng ít khuyết điểm thì cách xem xét cán bộ càng đúng.

Để đánh giá đúng cán bộ, Người chỉ ra ba yêu cầu, đó là:

- *Phải thường xuyên đánh giá cán bộ để bố trí cán bộ phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ cách mạng, giúp cho tổ chức hiểu rõ cán bộ, nắm chắc đội ngũ cán bộ để có chính sách thích hợp.*

- *Đánh giá cán bộ phải khách quan, toàn diện, xem xét đầy đủ các mặt (năng lực công tác; phẩm chất đạo đức; bản lĩnh chính trị) và các mối liên hệ (với Đảng, Nhà nước; với Nhân dân; với chính mình) để có đánh giá đúng, “không nên*

chỉ xét ngoài mặt, chỉ xét một lúc, một việc, mà phải xét kỹ cả toàn bộ công việc của cán bộ"²⁸. Đánh giá đúng cán bộ không chỉ nhằm phát hiện cái hay của họ để khuyến khích, phát huy mà còn thấy cái dở để giúp đỡ, khắc phục, như vậy sẽ khiến họ đem hết tài năng, nhiệt huyết phục vụ công việc.

- *Đánh giá cán bộ phải khách quan, công tâm, minh bạch, gắn với thực tiễn, đặt cán bộ trong phạm vi công tác và môi trường mà người cán bộ hoạt động; đánh giá trong cả quá trình vận động và phát triển. Đánh giá cán bộ không đơn thuần theo bằng cấp, học vị, tuổi tác; không hẹp hòi, định kiến cá nhân; phải dựa vào tập thể và Nhân dân, phát huy dân chủ, nắm bắt dư luận xã hội, kết hợp nhiều*

28. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.5, tr.318.

nguồn thông tin để phân tích, chọn lọc mới đảm bảo thực chất và hiệu quả.

Để đánh giá đúng cán bộ, Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu phải kết hợp theo dõi thường xuyên với đánh giá định kỳ vì mọi sự vật, hiện tượng không ngừng biến đổi, cán bộ cũng vậy, *“Có người khi trước theo cách mạng mà nay lại phản cách mạng; một người cán bộ khi trước có sai lầm, không phải vì thế mà sai lầm mãi, cũng có cán bộ đến nay chưa bị sai lầm, nhưng chắc gì sau này không phạm sai lầm; quá khứ, hiện tại và tương lai của mọi người không phải luôn giống nhau”*²⁹.

2.3. Phải bố trí, sử dụng, quản lý cán bộ, đảng viên cho đúng và hiệu quả

Chủ tịch Hồ Chí Minh nhắc nhở: *“Dùng cán bộ không đúng tài năng của*

29. Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.5, tr.317.

họ, cũng là một thất bại”³⁰ và yêu cầu người lãnh đạo, quản lý các cấp phải biết sử dụng nhân tài hợp lý. Để phát huy hết năng lực, sở trường của cán bộ, cần thực hiện tốt các nhiệm vụ:

- *Làm tốt khâu phát hiện và lựa chọn cán bộ*: Trong tuyển chọn cán bộ, không thiên tư, thiên vị, không phân biệt người trong hay ngoài Đảng mà phải lựa chọn những người thật sự có đức, có tài. Phải tìm cho được những người tiêu biểu, trung thành, hăng hái trong công việc, trong đấu tranh; những người liên lạc mật thiết với dân chúng, hiểu biết dân chúng, luôn chú ý tới lợi ích của dân chúng; những người có thể phụ trách và giải quyết các vấn đề trong hoàn cảnh khó khăn;...

30. Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.5, tr.283.

- *Khéo dùng cán bộ*: “Là phải khéo nâng cao chỗ tốt, khéo sửa chữa chỗ xấu”³¹, “Tài to ta dùng làm việc to, tài nhỏ ta cất làm việc nhỏ, ai có năng lực về việc gì, ta đặt ngay vào việc ấy”³². Phải tin tưởng cán bộ, phân công công việc phù hợp với năng lực, tạo cơ hội để cán bộ phát huy trách nhiệm. Với quan điểm “*dụng nhân như dụng mộc*”, khéo dùng cán bộ thể hiện ở chỗ xếp người đúng việc, vì việc mà xếp người; kết hợp đúng đắn các thế hệ cán bộ, bảo đảm tính kế thừa, phát triển. Cán bộ đi trước có nhiều kinh nghiệm, được rèn luyện, thử thách trong thực tế. Cán bộ trẻ là những người hăng hái, nhiệt huyết, nhạy cảm với cái mới và chịu khó học tập nên nhanh tiến bộ. Khéo dùng cán bộ còn thể

31. Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.5, tr.318.

32. Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.4, tr.43.

hiện ở việc mạnh dạn đề bạt cán bộ trẻ có đủ tiêu chuẩn, triển vọng vào các cương vị lãnh đạo, quản lý.

- *Quan tâm cất nhắc, đề bạt cán bộ:*
Cất nhắc cán bộ là công tác cần kíp, nhưng phải làm cho đúng, thật sự thận trọng, “*Nếu vì lòng yêu ghét, vì thân thích, vì nể nang, nhất định không ai phục, mà gây nên mối lòi thối trong lòng Đảng. Như thế là có tội với Đảng, có tội với đồng bào*”³³. Cất nhắc cán bộ không nên làm như “giã gạo”, nghĩa là trước khi cất nhắc không xem xét kỹ, khi cất nhắc rồi không giúp đỡ họ, khi họ sai lầm thì đẩy họ xuống, chờ lúc làm khá lại cất nhắc lên. Một cán bộ bị “nhắc lên”, “thả xuống” ba lần như thế thì “hỏng cả đời”.

33. *Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.5, tr.321.*

Bên cạnh đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh ba điểm quan trọng trong công tác cán bộ: *Thứ nhất*, khiến cho cán bộ có gan nói, có gan đề ra ý kiến, chính kiến của mình. *Thứ hai*, khiến cho cán bộ có gan phụ trách, có gan làm việc, có gan nhận và chịu trách nhiệm của mình. *Thứ ba*, không nên tự tôn, tự đại, mà phải nghe, phải hỏi ý kiến của cấp dưới.

Trong quá trình sử dụng cán bộ, Người luôn đề cao công tác kiểm tra cán bộ, nhưng phải đúng người, đúng việc, thiết thực và công tâm. Kiểm tra cán bộ không phải là “bới lông tìm vết”. Kiểm tra là để xem xét quá trình công tác và học tập có tiến bộ hay hạn chế, khuyết điểm, từ đó, giúp đỡ người tiến bộ ít, khen người tiến bộ nhiều, giúp mọi

người rút kinh nghiệm, sửa chữa khuyết điểm và phát huy ưu điểm của bản thân.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt phê phán những thói xấu trong công tác cán bộ như: Một người làm quan cả họ được nhờ; ham dùng kẻ khéo nịnh hót mà ghét người chính trực; ham dùng người tính tình hợp với mình mà không dùng người không hợp với mình, bất kể người đó năng lực ra sao;... và cho rằng, phải chữa tận gốc những thói xấu này vì đó là mầm mống dẫn đến tình trạng bè phái, phe nhóm, chia rẽ gây mất đoàn kết trong nội bộ Đảng và chính quyền.

Để phòng chống các biểu hiện tiêu cực của cán bộ, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn đề cao tinh thần kỷ luật, kỷ cương trong thực hiện nhiệm vụ. Người khẳng

định: “Trong một nước thường phạt phải nghiêm minh thì Nhân dân mới yên ổn, kháng chiến mới thắng lợi, kiến quốc mới thành công”³⁴, giữ vững kỷ cương, kỷ luật là vấn đề trọng đại, liên quan đến vận mệnh quốc gia, dân tộc.

2.4. Về tác phong, phương pháp làm việc của cán bộ, đảng viên

Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm xây dựng, rèn luyện đội ngũ cán bộ, đảng viên về tác phong công tác, phương pháp làm việc. Người thường xuyên yêu cầu người cán bộ cách mạng phải thực hiện ba cùng: Cùng ăn, cùng ở, cùng làm để hiểu rõ quần chúng và nắm được những khó khăn, nguyện vọng của họ.

34. Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.4, tr.189.

Người cán bộ cách mạng cần có phong cách dân chủ, tập thể, “*Có dân chủ mới làm cho cán bộ và quần chúng đề ra sáng kiến. Những sáng kiến đó được khen ngợi, thì những người đó càng thêm hăng hái và người khác cũng học theo*”³⁵. Đồng thời, phải có tác phong khoa học, cẩn thận, tránh cầu thả, “*Không biết rõ, hiểu rõ, chớ nói, chớ viết, khi không có gì cần nói, không có gì cần viết, chớ nói, chớ viết càn*”³⁶.

Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu “*Cán bộ tỉnh phải đến tận các huyện, các xã. Cán bộ huyện phải đến tận các xã, các thôn. Cán bộ phải chân đi, mắt thấy, tai nghe, miệng nói, tay làm, óc nghĩ*”³⁷. Người nhiều lần phê phán “*tệ xa rời quần*

35. Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.5, tr.284.

36. Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.5, tr.342.

37. Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.6, tr.249.

chúng”, “lên mặt làm quan cách mạng”, “quan Nhân dân”, không thấy mình là đầy tớ, người học trò của Nhân dân.

Chủ tịch Hồ Chí Minh thường xuyên nhắc nhở cán bộ, đảng viên “*mỗi ngày phải tự kiểm điểm, tự phê bình, tự sửa chữa như mỗi ngày phải rửa mặt*”³⁸ để hoàn thiện mình. Trong lúc phê bình, một mặt là để sửa chữa khuyết điểm, một mặt là để khuyến khích, học hỏi ưu điểm lẫn nhau.

2.5. Về chính sách cán bộ

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, cán bộ là tài sản vô giá của Đảng, cách mạng và Nhân dân, mất mát cán bộ là tổn thất lớn cho cách mạng, vì vậy, để làm tốt chính

38. Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.5, tr.279.

sách cán bộ, phải hết lòng thương yêu cán bộ, giữ gìn cán bộ cũ, đào tạo cán bộ mới, tạo nguồn cán bộ kế cận để đảm bảo sự chuyển giao công việc, bồi dưỡng cán bộ cách mạng cho đời sau.

Người nêu ra năm phương thức cơ bản trong sử dụng cán bộ: *Một là, chỉ đạo*: Hướng dẫn phương hướng, cách thức công tác rồi để cán bộ tự làm, để họ phát triển năng lực và sáng kiến trên cơ sở đảm bảo đúng đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước. *Hai là, nâng cao*: Tạo điều kiện cho cán bộ, đảng viên học thêm lý luận và cách làm việc, làm cho tư tưởng, năng lực ngày càng tiến bộ. *Ba là, kiểm tra*: Thường xuyên kiểm tra để giúp cán bộ, đảng viên rút kinh nghiệm, sửa chữa khuyết điểm, phát triển

ưu điểm. *Bốn là, thuyết phục*: Khi cán bộ, đảng viên sai lầm thì dùng cách thuyết phục giúp họ sửa chữa. *Năm là, giúp đỡ*: Tạo điều kiện, giúp đỡ cán bộ, đảng viên về điều kiện sinh sống và công tác. Tùy hoàn cảnh mà chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho bản thân cán bộ và gia đình, hậu phương cán bộ, góp phần nâng cao tinh thần đoàn kết, tính đạo đức, nhân văn trong Đảng.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, yêu thương cán bộ phải có phương pháp đúng, “*luôn chú ý đến công tác của họ, kiểm thảo họ. Hễ thấy khuyết điểm thì giúp cho họ sửa chữa ngay, để vun trồng cái thói có gan phụ trách, cả gan làm việc của họ*”³⁹, tạo điều kiện để cán bộ học tập, trưởng thành, phát huy khả năng chủ động, sáng tạo trong thực hiện nhiệm

39. Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.5, tr.323.

vụ. Thường xuyên động viên, khích lệ để họ có tinh thần hăng hái, ý chí, quyết tâm vượt khó, thắng không kiêu, bại không nản; quản lý cán bộ chặt chẽ, duy trì kỷ luật nghiêm minh, nhất là đối với cán bộ cao cấp. “*Thương yêu không phải là vô về, nuông chiều, thả mặc*”⁴⁰, nếu vậy cán bộ sẽ sinh ra chủ quan, tự kiêu, tự phụ, vô kỷ luật, suy thoái về phẩm chất đạo đức, gây tác hại khôn lường cho sự nghiệp cách mạng.

Trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh hết lòng chăm lo giáo dục, rèn luyện đội ngũ cán bộ các cấp, các ngành, đặc biệt là đội ngũ cán bộ trẻ, cán bộ nữ và cán bộ dân tộc thiểu số. Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có ý nghĩa lý luận

40. Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.5, tr.322.

và thực tiễn sâu sắc đối với công tác xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng.

II. ĐƯỜNG LỐI CỦA ĐẢNG VỀ XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN

1. Quan điểm chỉ đạo

Trong quá trình lãnh đạo cách mạng, kiên định vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, Đảng ta đặc biệt quan tâm đến công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ cấp chiến lược và người đứng đầu thật sự có đức, có tài, có uy tín trong Đảng và Nhân dân. Đảng

đã đề ra nhiều chủ trương, chính sách nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ cách mạng trong từng giai đoạn lịch sử.

Đảng ta luôn khẳng định quan điểm, chủ trương xuyên suốt: (1) Cán bộ là nhân tố quyết định sự thành bại của cách mạng, gắn liền với vận mệnh của Đảng, của đất nước và chế độ; công tác cán bộ là khâu “then chốt” của công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị. Cán bộ và công tác cán bộ giữ vai trò hết sức quan trọng trong sự nghiệp cách mạng của Đảng, của dân tộc, gắn liền với vận mệnh của Đảng, của đất nước và chế độ xã hội chủ nghĩa. (2) Xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ cấp chiến lược là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu, là công việc hệ trọng của Đảng, phải được tiến

hành thường xuyên, thận trọng, khoa học, chặt chẽ và hiệu quả. (3) Thực hiện nghiêm, nhất quán nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo trực tiếp, toàn diện công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ trong hệ thống chính trị. (4) Tôn trọng và hành động theo quy luật khách quan, thường xuyên đổi mới công tác cán bộ phù hợp với tình hình thực tiễn. (5) Xây dựng đội ngũ cán bộ là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, trực tiếp là của các cấp ủy, tổ chức đảng mà trước hết là người đứng đầu. Sức mạnh của Đảng là ở sự gắn bó máu thịt với Nhân dân; phải thực sự dựa vào Nhân dân để xây dựng Đảng, xây dựng đội ngũ cán bộ.

Qua các kỳ đại hội và hội nghị Trung ương, vấn đề xây dựng, đào tạo, bồi dưỡng, phát triển đội ngũ cán bộ, đảng

viên luôn được Đảng ta quan tâm, nhất là từ thời kỳ đổi mới đến nay. Đặc biệt, Hội nghị Trung ương 3, khóa VIII đã ban hành Nghị quyết về *Chiến lược cán bộ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước*. Đây là nghị quyết chuyên đề, đề cập toàn diện đến cán bộ và công tác cán bộ, xác định: “*Cán bộ là nhân tố quyết định sự thành bại của cách mạng, gắn liền với vận mệnh của Đảng, của đất nước và chế độ, là khâu then chốt trong công tác xây dựng Đảng*”⁴¹. Điều này thể hiện sự nâng tầm tư duy của Đảng đối với công tác cán bộ.

Sau hơn 20 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 3, khóa VIII, Hội nghị Trung ương 7, khóa XII đã ban hành Nghị quyết

41. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Sđd, t.56, 2015, tr.332.

số 26-NQ/TW, ngày 19/5/2018 về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. Đây là Nghị quyết có nhiều đổi mới quan trọng, có tính đột phá về công tác cán bộ. Nghị quyết đề ra 5 quan điểm xây dựng đội ngũ cán bộ nói chung, cán bộ, công chức nói riêng nhằm đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của công tác xây dựng Đảng, trong đó nhấn mạnh: “Cán bộ là nhân tố quyết định sự thành bại của cách mạng; công tác cán bộ là khâu “then chốt” của công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị. Xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ cấp chiến lược là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu, là công việc hệ trọng của Đảng, phải được tiến hành thường xuyên, thận trọng, khoa học, chặt chẽ và hiệu quả. Đầu tư xây dựng đội

ngũ cán bộ là đầu tư cho phát triển lâu dài, bền vững”.

Tiếp tục khẳng định vai trò của cán bộ và công tác cán bộ giai đoạn hiện nay, Đại hội lần thứ XIII của Đảng lần đầu tiên nhắc đến công tác “*xây dựng, chỉnh đốn Đảng về cán bộ*” với tư cách là một thành tố trong công tác xây dựng Đảng và yêu cầu “*phải đặc biệt coi trọng và đẩy mạnh hơn nữa xây dựng, chỉnh đốn Đảng toàn diện về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ*”¹⁶. Đây là bước đột phá trong tư duy lý luận của Đảng về xây dựng đội ngũ cán bộ, tiếp tục khẳng định và nhấn mạnh hơn nữa vai trò của cán bộ và công tác cán bộ.

Văn kiện Đại hội lần thứ XIII của Đảng nhấn mạnh quan điểm chỉ đạo:

“Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, phục vụ nhân dân và sự phát triển của đất nước. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương đi đôi với cải cách tiền lương, chế độ, chính sách đãi ngộ, tạo môi trường, điều kiện làm việc để thúc đẩy đổi mới sáng tạo, phục vụ phát triển; có cơ chế lựa chọn, đào tạo, thu hút, trọng dụng nhân tài, khuyến khích bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn, thử thách và quyết liệt trong hành động vì lợi ích chung. Đồng thời, có cơ chế sàng lọc, thay thế kịp thời những người không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm pháp luật, đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp, bị xử lý kỷ luật, không còn uy tín đối với

nhân dân”⁴², “Kiểm soát chặt chẽ quyền lực trong từng khâu của công tác cán bộ, nhất là đối với người đứng đầu cấp ủy đồng thời là thủ trưởng cơ quan, đơn vị, chủ tịch ủy ban nhân dân. Giữ vững kỷ luật, kỷ cương; tăng cường kiểm tra, giám sát, chống chạy chức, chạy quyền. Không để lọt những người không xứng đáng, không đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện, có biểu hiện cơ hội chính trị, tham vọng quyền lực vào đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, nhưng cũng không để sót những cán bộ thực sự có đức, có tài. Kiên quyết đấu tranh với các biểu hiện tiêu cực trong công tác cán bộ. Xử lý nghiêm, đồng bộ giữa kỷ luật của Đảng với kỷ luật của Nhà nước và xử lý bằng

42. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t.1, tr.178, 179.

pháp luật đối với cán bộ vi phạm, kể cả khi đã chuyển công tác hoặc nghỉ hưu”⁴³.

Tại nhiều hội nghị Trung ương và diễn đàn chính trị quan trọng, đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng luôn khẳng định vai trò quan trọng của công tác cán bộ: “*Xây dựng Đảng là nhiệm vụ “then chốt” thì công tác cán bộ là then chốt của nhiệm vụ then chốt*”; đồng thời chỉ đạo: “*Làm tốt hơn nữa công tác cán bộ, nhất là việc quản lý, nhận xét, đánh giá cán bộ để lựa chọn, bố trí đúng những người thật sự có đức, có tài; thật sự “cần, kiệm, liêm, chính”, “chí công vô tư*”; *thật sự tâm huyết vì nước, vì dân vào các vị trí lãnh đạo của bộ máy chính*

43. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t.2, tr.243, 244.

phủ và chính quyền các cấp... Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong thực thi công vụ; nâng cao đạo đức, văn hóa, tinh chuyên nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức. Kiên trì, kiên quyết đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực gắn với đẩy mạnh xây dựng, hoàn thiện luật pháp, cơ chế, chính sách để không thể, không dám, không muốn, không cần tham nhũng”.

Có thể khẳng định, vấn đề xây dựng, đào tạo, bồi dưỡng, phát triển đội ngũ cán bộ, đảng viên đã được Đảng và Nhà nước ta đặc biệt quan tâm. Qua mỗi kỳ Đại hội Đảng đều có sự lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý kịp thời, thể hiện sự nhận thức ngày càng rõ ràng hơn, khoa học hơn.

2. Một số văn bản chỉ đạo về công tác cán bộ và xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên

Từ những bài học kinh nghiệm trong thực tiễn cũng như xuất phát từ những yêu cầu đặt ra trong tình hình mới, Đảng ta đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo từng bước hoàn thiện thể chế về công tác cán bộ. Để cụ thể hóa chủ trương, đường lối lãnh đạo của Đảng, Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư các khóa đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo về vấn đề cán bộ và công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên. Các văn bản đã nêu bật thực trạng đội ngũ cán bộ, công tác cán bộ trong mỗi giai đoạn khác nhau, đồng thời, đề ra mục tiêu, giải pháp để nâng cao hiệu quả hoạt động của

cán bộ các cấp, xây dựng đội ngũ cán bộ, đặc biệt là cấp chiến lược vừa hồng, vừa chuyên, ngang tầm nhiệm vụ.

Về xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên: Nghị quyết số 03-NQ/TW, ngày 18/6/1997 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về *Chiến lược cán bộ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước*; Nghị quyết số 26-NQ/TW, ngày 19/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về *tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ*; Kết luận số 28-KL/TW, ngày 21/02/2022 của Bộ Chính trị về *tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cán bộ, công chức, viên chức*; Nghị quyết số 21-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Ban

Chấp hành Trung ương Đảng về tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới;...

Về công tác cán bộ, đảng viên: Quy định số 89-QĐ/TW, ngày 04/8/2017 của Bộ Chính trị về khung, tiêu chuẩn chức danh, định hướng khung tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp; Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Chỉ thị số 28-CT/TW, ngày 21/01/2019 của Ban Bí thư về nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên và rà soát, sàng lọc, đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng; Quy định số 179-QĐ/TW, ngày

25/02/2019 của Bộ Chính trị về chế độ kiểm tra, giám sát công tác cán bộ; Quy định số 205-QĐi/TW, ngày 23/9/2019 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền; Quy định số 22-QĐ/TW, ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; Kết luận số 14-KL/TW, ngày 22/9/2021 của Bộ Chính trị về chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung; Quy định số 41-QĐ/TW, ngày 03/11/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về việc miễn nhiệm, từ chức đối với cán bộ; Quy định số 50-QĐ/TW, ngày 27/12/2021 của Bộ Chính trị về công tác quy hoạch cán bộ; Quy định số 58-QĐ/TW, ngày 8/02/2022 của Bộ Chính trị về một số vấn đề về bảo vệ

chính trị nội bộ Đảng; Quy định số 124-QĐ/TW, ngày 04/10/2023 của Bộ Chính trị về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị;...

Về trách nhiệm nêu gương: Quy định số 55-QĐ/TW, ngày 19/12/2016 của Bộ Chính trị về một số việc cần làm ngay để tăng cường trách nhiệm nêu gương; Quy định số 08-QĐi/TW, ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương; Quy định số 101-QĐ/TW, ngày 07/6/2021 của Ban Bí thư về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp;...

Về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực: Nghị quyết số 04-NQ/TW, ngày 30/10/2016 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; Quy định số 37-QĐ/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về những điều đảng viên không được làm; Kết luận số 12-KL/TW, ngày

06/4/2022 của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực; Quy định số 114-QĐ/TW, ngày 11/7/2023 về kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ;...

Để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, Bộ Chính trị các khóa đã liên tục ban hành các Chỉ thị, Kết luận về học tập và làm theo tấm gương, tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và tổ chức triển khai thực hiện sâu rộng: Chỉ thị số 06-CT/TW (khóa X), ngày 07/11/2006 về tổ chức Cuộc vận động Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; Chỉ thị số 03-CT/TW (khóa XI), ngày 14/5/2011 về tiếp tục đẩy mạnh

việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; Chỉ thị số 05-CT/TW (khóa XII), ngày 15/5/2016 về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Kết luận số 01-KL/TW (khóa XIII), ngày 18/5/2021 về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác cán bộ và xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên là bài học quý giá để Đảng và Nhà nước ta có những chủ trương, chính sách đúng, trúng, hiệu quả trong xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ cấp chiến lược có đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân và sự phát triển của đất nước trong giai đoạn mới.

Phần thứ hai

**VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG
HỒ CHÍ MINH VÀ ĐƯỜNG LỐI
CỦA ĐẢNG TRONG XÂY DỰNG
ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN
TỈNH KHÁNH HÒA TIÊN PHONG,
GƯƠNG MẪU, CÓ ĐẠO ĐỨC
CÁCH MẠNG TRONG SÁNG,
BẢN LĨNH CHÍNH TRỊ VỮNG VÀNG,
ĐỦ PHẨM CHẤT, NĂNG LỰC
VÀ UY TÍN ĐÁP ỨNG YÊU CẦU
NHIỆM VỤ**

**I. VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG
HỒ CHÍ MINH VÀ ĐƯỜNG LỐI
CỦA ĐẢNG TRONG XÂY DỰNG
ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN
TỈNH KHÁNH HÒA**

1. Quan điểm chỉ đạo

- Thấm nhuần tư tưởng Hồ Chí Minh và quan điểm chỉ đạo của Đảng về tầm quan trọng của công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, thời gian qua, Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa luôn xác định rõ quan điểm: Cán bộ là gốc của mọi công việc, là khâu “then chốt” trong công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị. Trên cơ sở đó, Đảng bộ tỉnh đã thực hiện nghiêm túc, nhất quán nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo trực tiếp, toàn diện công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ; nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy trách nhiệm của tổ chức và người đứng đầu trong hệ thống chính trị đối với công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên.

- Đảng bộ tỉnh luôn xác định xây dựng đội ngũ cán bộ là trách nhiệm của

cả hệ thống chính trị, trực tiếp là của các cấp ủy, các tổ chức đảng mà trước hết là người đứng đầu và cơ quan tham mưu của cấp ủy; thường xuyên phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân trong công tác cán bộ, xây dựng và quản lý đội ngũ cán bộ, đảng viên.

- Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2020 - 2025 nhấn mạnh nhiệm vụ: *“Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức liêm chính, có phẩm chất đạo đức tốt, bản lĩnh chính trị, năng lực, uy tín, tính chuyên nghiệp cao, tận tụy phục vụ Nhân dân”*⁴⁴; *“Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ*

44. Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa: *Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2020 - 2025*, 2020, tr.127.

chức cơ sở đảng và đảng viên”⁴⁵; “Nêu cao tinh thần đoàn kết trong toàn Đảng bộ; xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực, trình độ; quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng, chuẩn hóa cán bộ các cấp, chú trọng cơ cấu cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ là người đồng bào dân tộc thiểu số; thực hiện chính sách thu hút nhân tài; nâng cao trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý; siết chặt kỷ luật, kỷ cương đi đôi với tạo môi trường để thúc đẩy đổi mới, sáng tạo...”⁴⁶.

- Nghị quyết số 09-NQ/TW, ngày 28/01/2022 của Bộ Chính trị về xây

45. Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa, Sđd, tr.132.

46. Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa, Sđd, tr.133.

dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 nhân mạnh quan điểm: “Đặc biệt chú trọng công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện”. Để thực hiện mục tiêu này, Nghị quyết đề ra những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu: “Khơi dậy và phát huy mạnh mẽ truyền thống cách mạng, tinh thần chủ động, sáng tạo, ý thức tự lực, tự cường và khát vọng vươn lên của cán bộ, đảng viên và Nhân dân tỉnh Khánh Hòa”; “ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, gắn với đẩy mạnh thực hiện học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, các nghị quyết, kết luận của Trung ương về xây

dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị”; “xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp có đủ phẩm chất, năng lực và uy tín; siết chặt kỷ cương, kỷ luật, đồng thời khuyến khích bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, năng động, sáng tạo vì sự phát triển chung của tỉnh”.

Những quan điểm của Đảng bộ tỉnh về xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên là định hướng, quan điểm có tính chất chỉ đạo đòi hỏi các cấp, các ngành và toàn thể cán bộ, đảng viên trong toàn tỉnh phải nhận thức đầy đủ và nêu cao tinh thần trách nhiệm trong triển khai thực hiện để góp phần xây dựng Đảng bộ tỉnh ngày càng trong sạch, vững mạnh, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng trong thời kỳ mới.

2. Kết quả vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối của Đảng trong xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên tỉnh Khánh Hòa

Xác định tầm quan trọng của việc xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới, những năm qua, công tác cán bộ và xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên được các cấp ủy đảng, chính quyền triển khai đồng bộ, chặt chẽ, toàn diện trên các lĩnh vực, phù hợp với tình hình thực tiễn. Tỉnh ủy và các cấp ủy trong toàn Đảng bộ tỉnh đã đề ra nhiều chủ trương, giải pháp lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện đồng bộ các khâu trong công tác cán bộ; đổi mới nội dung, phương pháp, tuân thủ nguyên tắc *“Đảng thống nhất lãnh đạo công tác*

cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ”, đạt được những kết quả tích cực.

Thời gian qua, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành nhiều nghị quyết, kết luận, quy định về công tác cán bộ và xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, tiêu biểu như: Chương trình hành động số 18-CTr/TU, ngày 02/5/2008 thực hiện Nghị quyết số 22-NQ/TW, ngày 02/02/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên; Quy định số 21-QĐi/TU, ngày 17/7/2020 về tiêu chuẩn chức danh cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý; Chỉ thị số 02-CT/TU, ngày 19/01/2021 về công tác phát triển đảng viên, giai đoạn

2021-2025; Quy định số 394-QĐ/TU, ngày 16/3/2022 về công tác quy hoạch cán bộ; Quy định số 522-QĐ/TU, ngày 27/6/2022 về luân chuyển cán bộ; Quy định số 622-QĐ/TU, ngày 24/9/2022 về quy trình giao nhiệm vụ trọng tâm và đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý thông qua kết quả thực hiện nhiệm vụ trọng tâm; Kế hoạch số 107-KH/TU, ngày 13/10/2022 thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới; Kế hoạch số 97-KH/TU, ngày 12/8/2022 về triển khai thực hiện Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng về nhiệm vụ công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng,

tiêu cực, cải cách tư pháp và Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, khóa XIII; Hướng dẫn số 01-HD/TU, ngày 27/01/2023 thực hiện chủ trương bố trí công tác đối với cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý sau khi bị kỷ luật; Kế hoạch số 144-KH/TU, ngày 24/4/2023 về thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW, ngày 17/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) về tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đối với hệ thống chính trị trong giai đoạn mới;...

2.1. Công tác xây dựng tổ chức đảng, đảng viên được chú trọng

Công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ

được các cấp ủy, tổ chức đảng trong toàn Đảng bộ quan tâm. Công tác xây dựng, củng cố, kiện toàn tổ chức đảng, phát triển và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên được chú trọng và có nhiều chuyển biến tích cực.

Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy luôn bám sát các quy định của Trung ương, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh qua các nhiệm kỳ, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo cụ thể hóa các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển đảng viên, tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên. Việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức đảng được thực hiện đồng bộ, thống nhất với các tổ chức của hệ thống chính trị. Chất lượng sinh hoạt của chi bộ từng bước được nâng cao, sinh hoạt chuyên đề được quan

tâm nhiều hơn; công tác kiểm điểm, tự phê bình và phê bình trong Đảng ngày càng được chú trọng và phát huy hiệu quả; việc đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên hàng năm ngày càng thực chất hơn.

Các cấp ủy đảng, chính quyền các cấp luôn quan tâm, đưa việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII) và Kết luận, Quy định của Hội nghị Trung ương 4 khóa XIII về công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trở thành nhiệm vụ thường xuyên, gắn với cam kết không vi phạm 27 biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” của từng tổ chức đảng, đảng viên;

tập trung giải quyết những vấn đề trọng tâm, nổi cộm tại địa phương, đơn vị; xây dựng ý thức tôn trọng Nhân dân, phát huy dân chủ, chăm lo đời sống Nhân dân. Qua đó, xuất hiện nhiều mô hình hay, cách làm sáng tạo, mang lại hiệu quả thiết thực; đội ngũ cán bộ, đảng viên giữ vững bản lĩnh chính trị, kiên định mục tiêu, lý tưởng của Đảng, phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; có ý thức tổ chức kỷ luật tốt và tinh thần kiên quyết đấu tranh với những quan điểm sai trái, phản động, có khả năng tự đề kháng với những tiêu cực xã hội, những âm mưu, thủ đoạn “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch.

Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị trong tỉnh đã xây dựng, ban hành quy định về chuẩn mực đạo đức của cán

bộ, đảng viên đảm bảo dễ nhớ, dễ làm, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và đặc điểm của từng ngành, từng lĩnh vực, từng địa phương, đơn vị, làm cơ sở để cán bộ, đảng viên tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu. Trên cơ sở đó, vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu ngày càng được nâng cao.

Công tác kết nạp đảng viên mới đảm bảo về số lượng và chất lượng ngày càng được nâng cao. Trong nửa nhiệm kỳ Đại hội XVIII của Đảng bộ tỉnh đã kết nạp được 4.299/8.500 đảng viên, đạt tỷ lệ 50,5% so với chỉ tiêu cả nhiệm kỳ, trong đó tỷ lệ kết nạp đảng viên trong độ tuổi thanh niên đạt 60,6% (2.603/4.299). Tính đến tháng 7/2023, Đảng bộ tỉnh có 687 tổ chức cơ sở đảng (gồm 262 đảng bộ cơ sở, 425 chi bộ cơ sở) với 47.587 đảng viên.

Công tác quản lý đảng viên được các cấp ủy, tổ chức đảng thực hiện chặt chẽ, hiệu quả, nghiêm túc, đúng quy định của Điều lệ Đảng và nghiệp vụ công tác đảng viên. Chất lượng đội ngũ đảng viên được nâng cao. Cùng với duy trì tốt công tác đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở đảng, các cấp ủy đã triển khai thực hiện tốt công tác đánh giá, phân loại đảng viên hàng năm. Công tác rà soát, sàng lọc đảng viên được tăng cường, qua đó kịp thời phát hiện những đảng viên không còn đủ tư cách để đưa ra khỏi Đảng⁴⁷; công tác bảo vệ chính trị nội bộ được chú trọng⁴⁸.

47. Đảng bộ tỉnh có 183 đảng viên thuộc diện được giáo dục, giúp đỡ, theo dõi; kết quả sàng lọc có 48 đảng viên tiến bộ đưa ra khỏi danh sách sàng lọc; đưa ra khỏi Đảng 62 đảng viên (trong đó xóa tên 57 đảng viên, khai trừ 05 đảng viên); số còn lại tiếp tục giáo dục, giúp đỡ trong thời gian đến.

48. Thẩm tra, thẩm định tiêu chuẩn chính trị phục vụ công tác cán bộ 1425 trường hợp, trong đó: Phục vụ công tác điều động, luân chuyển, bổ nhiệm cán bộ diện Ban

Cấp ủy đảng, chính quyền các cấp luôn kiên quyết đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân, ngăn chặn, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, có biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; chú trọng kết hợp chặt chẽ, hài hòa giữa “xây” và “chống”, trong đó, xác định “xây” là nhiệm vụ cơ bản, chiến lược, lâu dài, “chống” là nhiệm vụ quan trọng, cấp bách, thường xuyên. Qua đó, xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên luôn phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu về đạo đức, lối sống, trách nhiệm trong công tác, nêu cao ý thức tự phê bình, phê bình và tinh thần giữ gìn đoàn kết nội

Thường vụ Tỉnh ủy quản lý 124 trường hợp, quy hoạch cán bộ 1011 trường hợp, kết nạp Đảng 40 trường hợp, phục vụ công tác thi tuyển 230 trường hợp, phục vụ đại hội cấp cơ sở 20 trường hợp; tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy kết luận về tiêu chuẩn chính trị cán bộ, đảng viên 109 trường hợp.

bộ, góp phần xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, giữ trọn niềm tin của Nhân dân đối với Đảng.

2.2. Công tác cán bộ được triển khai đồng bộ, hiệu quả

Công tác cán bộ trong toàn tỉnh được chỉ đạo chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy định, góp phần ổn định bộ máy, bảo đảm sự đồng bộ giữa các cơ quan, cấp ủy, tổ chức đảng, phù hợp với tình hình thực tiễn, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Việc triển khai thực hiện các khâu trong công tác cán bộ từ tuyển dụng; đánh giá, nhận xét; quy hoạch; đào tạo, bồi dưỡng cán bộ; luân chuyển cán bộ và thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ được coi trọng và chuyên biến tích cực theo hướng mở rộng dân chủ,

khách quan, công khai, minh bạch, chặt chẽ, đúng quy định. Có nhiều cách làm mới, đột phá, hiệu quả trong đánh giá, bổ nhiệm, bố trí cán bộ trên tinh thần một việc phải có một người, một cơ quan chủ trì và chịu trách nhiệm. Vai trò của tập thể lãnh đạo, cá nhân người đứng đầu trong thực hiện các quy trình về công tác cán bộ được đề cao. Công tác xây dựng, phát triển đội ngũ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ là người đồng bào dân tộc thiểu số được quan tâm.

Công tác tuyển dụng cán bộ được thực hiện công khai, minh bạch, khách quan, đúng quy định; đã tổ chức các kỳ thi tuyển (xét tuyển), tuyển dụng công chức, viên chức đảm bảo chất lượng, nghiêm túc. Chính sách thu hút cán bộ được các cấp, các ngành quan tâm, tạo điều kiện.

Công tác đánh giá cán bộ có sự đổi mới về phương pháp theo hướng đa chiều, gắn với trách nhiệm của cơ quan quản lý, sử dụng, cơ quan kiểm tra, giám sát và trách nhiệm của tập thể, cá nhân, nhất là người đứng đầu. Việc ban hành quy định về quy trình giao nhiệm vụ trọng tâm và đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý thông qua kết quả thực hiện nhiệm vụ trọng tâm là bước đột phá trong công tác đánh giá cán bộ, đã tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, góp phần nâng cao chất lượng đánh giá cán bộ thực chất hơn bằng sản phẩm cụ thể, thúc đẩy người đứng đầu các cơ quan, đơn vị phải có tư duy khoa học trong chỉ đạo, điều hành, luôn năng động, sáng tạo, trăn trở để tìm giải pháp thực hiện, đáp ứng tốt nhất yêu cầu nhiệm vụ.

Công tác quy hoạch cán bộ được tiến hành định kỳ và đồng bộ ở cả ba cấp, đảm bảo số lượng, cơ cấu theo quy định. Trên cơ sở quy hoạch, chủ động xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức đối với đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp và cán bộ dự nguồn⁴⁹.

Các cấp ủy đảng, chính quyền thường xuyên quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, cập nhật kiến thức mới cho cán bộ, đảng viên. Chất lượng nguồn nhân lực từng bước được nâng cao, nhất là nguồn nhân lực trên lĩnh vực chuyên đổi số, phục vụ phát triển kinh tế biển và các nhóm ngành du lịch, dịch vụ. Chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ngày càng được nâng lên cả về

49. Đào tạo lý luận chính trị: 3.023 lượt người, đào tạo chuyên môn: 483 lượt người, bồi dưỡng (trong và ngoài nước): 6.576 lượt người.

chuyên môn, lý luận chính trị, kỹ năng làm việc và năng lực quản lý điều hành, thực thi công vụ. Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có trình độ đại học và trên đại học chiếm tỷ lệ khá cao, qua đó nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, góp phần thu hút đầu tư, tác động tích cực đến phát triển kinh tế⁵⁰.

50. Theo Báo cáo kiểm điểm giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2020 - 2025, *Khối Đảng, Mặt trận và đoàn thể*: Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức có trình độ đại học trở lên đạt 88,3% và có trình độ trung cấp lý luận chính trị trở lên đạt 82,4%; tỷ lệ viên chức có trình độ đại học trở lên đạt 69,7% và có trình độ trung cấp lý luận chính trị trở lên đạt 13,6%. *Khối hành chính, sự nghiệp*: Tỷ lệ cán bộ, công chức cấp huyện, cấp tỉnh có trình độ đại học trở lên đạt 96,8% và có trình độ trung cấp lý luận chính trị trở lên đạt hơn 88,8%; công chức cấp xã có trình độ đại học trở lên đạt 65,9% và có trình độ trung cấp lý luận chính trị trở lên đạt 79,4%. *Khối lao động sản xuất, kinh doanh*: Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 82,3%, trong đó tỷ lệ lao động có bằng cấp, chứng chỉ đạt 27,8%.

Công tác điều động, bổ nhiệm, luân chuyển, giới thiệu cán bộ ứng cử được thực hiện khoa học, chặt chẽ, bảo đảm đúng nguyên tắc, đúng quy trình, tạo sự đồng thuận cao. Cán bộ chấp hành nghiêm sự phân công của tổ chức, nhiều đồng chí đã phát huy tốt năng lực, sở trường trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

Các cấp ủy đảng, chính quyền tập trung chỉ đạo kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy, đảm bảo đúng kế hoạch, lộ trình về tinh gọn tổ chức bộ máy⁵¹. Việc tinh giản biên chế, sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập được thực hiện nghiêm túc.

Việc xây dựng, thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, đảng viên đảm

51. Toàn tỉnh có 40 đơn vị sự nghiệp công lập đã thực hiện tự chủ 100% chi thường xuyên; 85 đơn vị thực hiện tự chủ một phần chi thường xuyên; 513 đơn vị do nhà nước đảm bảo 100% chi thường xuyên.

bảo đầy đủ, kịp thời, đồng bộ, thống nhất theo quy định, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

Với sự lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên, quyết liệt của cấp ủy, chính quyền các cấp, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh ngày càng nâng cao cả về số lượng và chất lượng, cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Đội ngũ cán bộ, đảng viên không ngừng học tập, bồi dưỡng, rèn luyện lý tưởng cách mạng, xây dựng đạo đức, lối sống theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; gắn bó mật thiết với Nhân dân, được Nhân dân tín nhiệm; nêu cao tính chiến đấu, tính thuyết phục và hiệu quả trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

Cán bộ chủ chốt các cấp có phương pháp lãnh đạo khoa học, dân chủ, sát thực tiễn, là hạt nhân đoàn kết, quy tụ, phát huy trí tuệ tập thể. Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp luôn nêu cao vai trò tiên phong, gương mẫu với nguyên tắc “trên trước, dưới sau”, “trong trước, ngoài sau”; phát huy ý chí tự lực, tự cường và khát vọng phát triển bản thân, đơn vị, địa phương, hiện thực hóa khát vọng phát triển tỉnh Khánh Hòa trở thành thành phố trực thuộc Trung ương vào năm 2030.

2.3. Thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ

Các cấp ủy đảng từ tỉnh đến cơ sở tiếp tục chú trọng đổi mới phương thức lãnh đạo đối với hoạt động của hệ thống chính

trị theo hướng phát huy dân chủ, đảm bảo vai trò lãnh đạo của Đảng, tính chủ động, sáng tạo của các cơ quan Nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội; tiếp tục thực hiện tốt phương châm “*tỉnh sát xã, huyện sát thôn, xã sát từng hộ dân*”.

Phong cách, lề lối làm việc của cấp ủy, tổ chức đảng, của đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp, cán bộ lãnh đạo, quản lý ngày càng được tăng cường theo hướng khoa học, sát thực tiễn, nêu cao quyết tâm, tinh thần dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt phương hướng, mục tiêu nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp. Hàng năm, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các cấp ủy trực thuộc đã phân công các đồng chí trong ban thường vụ theo dõi

địa bàn để nắm bắt tình hình, kịp thời phản ánh và giải quyết những vướng mắc ngay tại cơ sở.

Công tác tiếp công dân, đối thoại trực tiếp với dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân theo Quy định số 11-QĐi/TW, ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về *trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân* và quy định pháp luật tiếp tục được cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện hiệu quả⁵². Qua đó, phát huy dân chủ, xác định rõ trách nhiệm của tập thể và cá nhân trong lãnh

52. Năm 2022, tiếp 1.890 lượt/2.066 công dân/1.786 vụ việc; tiếp nhận 7.667 đơn và xử lý theo quy định; qua phân loại, đã xem xét giải quyết theo thẩm quyền 90/120 vụ việc khiếu nại, tố cáo (đạt 75%).

đạo, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp, đồng thời, kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng và tập trung chỉ đạo giải quyết những phản ánh, kiến nghị chính đáng của người dân, góp phần hạn chế các vụ việc khiếu kiện vượt cấp, tập trung đông người tại địa phương, giữ vững tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

Triển khai thực hiện Đề án số 04-ĐA/TU, ngày 13/12/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về *nâng cao hiệu quả công tác dân vận chính quyền trong việc triển khai thực hiện các dự án phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh*, công tác dân vận có nhiều đổi mới về nội dung, nâng cao hiệu quả hoạt động, góp phần phát huy dân chủ, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân và sự đồng thuận

trong xã hội. Quy chế dân chủ ở cơ sở được quan tâm thực hiện, góp phần phát huy quyền làm chủ của Nhân dân trong tham gia quản lý Nhà nước, quản lý kinh tế - xã hội. Nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội thường xuyên được đổi mới, tập trung chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân; tăng cường các phong trào thi đua yêu nước gắn với đẩy mạnh học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nâng cao hiệu quả hoạt động giám sát, phản biện xã hội và tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

2.4. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được tăng cường

Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã thành lập Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh, qua hơn một năm thành lập và hoạt động, bước đầu công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đã đạt được một số kết quả tích cực⁵³. Ban hành Đề án số 05-ĐA/TU, ngày 06/01/2023 về *một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát của Đảng trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa trong giai đoạn mới, góp phần quan trọng vào việc giữ vững kỷ cương, kỷ*

53. Ban Chỉ đạo tỉnh đã kịp thời quán triệt và ban hành đầy đủ các văn bản đề cụ thể hóa, triển khai các quy định của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng tiêu cực tại các Phiên họp, Cuộc họp của Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương; chủ động đưa 11 vụ án, vụ việc vào diện Ban Chỉ đạo tỉnh theo dõi, chỉ đạo, tập trung chỉ đạo giải quyết xong 7/11 vụ án, vụ việc; tiếp nhận, xử lý 52 đơn thư gửi đến Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng tiêu cực tỉnh (23 tố cáo, 10 khiếu nại, 19 kiến nghị), đã kết thúc theo dõi 36 đơn, đang theo dõi, chỉ đạo 16 đơn.

luật của Đảng, ngăn ngừa sai phạm, đồng thời khuyến khích tính chủ động sáng tạo của đội ngũ cán bộ, đảng viên trong thực thi nhiệm vụ.

Cấp ủy đảng, chính quyền các cấp đã lãnh đạo, chỉ đạo tiếp tục đổi mới mạnh mẽ, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng, qua đó góp phần chấn chỉnh, giữ nghiêm kỷ cương, kỷ luật, lề lối làm việc của các cấp ủy, chính quyền và mỗi cán bộ, đảng viên, tạo sự đồng thuận trong Nhân dân. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát được triển khai thực hiện thường xuyên, toàn diện, đúng quy định. Công tác giám sát được mở rộng, công tác kiểm tra, thanh tra có trọng tâm, trọng điểm, góp phần xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững

manh; kiểm chế, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyên hóa” trong nội bộ. Công tác giải quyết khiếu nại được thực hiện kịp thời; việc thi hành kỷ luật đảm bảo đúng quy trình, quy định, dân chủ, khách quan.

Nội dung kiểm tra, giám sát, thanh tra đối với tổ chức đảng và đảng viên tập trung chủ yếu vào việc chấp hành nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; công tác cán bộ; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; giải quyết khiếu nại, tố cáo; việc chấp hành quy chế làm việc, nguyên tắc tập trung dân chủ, đoàn kết nội bộ; việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao, giữ gìn phẩm chất, đạo đức lối sống; việc thực hiện những điều đảng

viên không được làm; việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính⁵⁴... Bên cạnh đó, cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp và cơ quan thanh tra đã quan tâm kiểm tra, giám sát, thanh tra ở những lĩnh vực dễ xảy ra tham nhũng, tiêu cực, những vấn đề nổi cộm, nhạy cảm được dư luận quan tâm như: Quản lý đất đai, đầu tư xây dựng, tài chính, công tác cán bộ, việc mua sắm trang thiết bị y tế phục vụ công tác phòng, chống dịch COVID-19,...

Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, cấp ủy các cấp và chi bộ đã kiểm tra 3.570 đảng viên và 1.588 tổ chức đảng; giám sát chuyên

54. Năm 2022, tiến hành kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính tại 43 cơ quan, đơn vị, địa phương (trong đó có 04 cơ quan, đơn vị, địa phương kiểm tra đột xuất). Tính đến tháng 9/2023, đã tiến hành kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính tại hơn 20 cơ quan, đơn vị, địa phương; qua kiểm tra, đã chấn chỉnh khắc phục một số tồn tại, hạn chế về kỷ luật, kỷ cương hành chính.

đề 2.056 đảng viên và 788 tổ chức đảng. Thi hành kỷ luật đối với 08 tổ chức đảng và 192 đảng viên. Ủy ban kiểm tra các cấp đã kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với 121 đảng viên và 27 tổ chức đảng; kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng đối với 560 tổ chức đảng; giám sát chuyên đề 625 đảng viên và 347 đảng viên. Thi hành kỷ luật 03 tổ chức đảng và 133 đảng viên. Kết quả thanh tra kinh tế - xã hội đã phát hiện nhiều sai phạm về kinh tế và kiến nghị chấn chỉnh khắc phục sai phạm, chấn chỉnh về công tác quản lý nhà nước và xử lý trách nhiệm đối với các tập thể, cá nhân vi phạm⁵⁵.

55. Tính riêng trong 02 năm (2021, 2022), đã phát hiện sai phạm về kinh tế và kiến nghị thu hồi nộp NSNN 32.925.949 triệu đồng, liên quan đến trách nhiệm của 147 tổ chức và 179 cá nhân có vi phạm.

Qua thanh tra, kiểm tra, giám sát đã đánh giá đúng ưu điểm, chỉ rõ những vi phạm, khuyết điểm để khắc phục, ngăn chặn, phòng ngừa các sai phạm tương tự có thể xảy ra và xử lý nghiêm minh, kịp thời đối với các tổ chức đảng và đảng viên vi phạm, góp phần giữ vững kỷ luật, kỷ cương của Đảng, kỷ luật, kỷ cương hành chính, tạo sự đồng thuận trong các tầng lớp nhân dân, góp phần quan trọng vào việc thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị.

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được tăng cường, quyết liệt hơn. Công tác phát hiện và xử lý tham nhũng được thực hiện bài bản, hiệu quả với phương châm kết hợp nhuần nhuyễn giữa “xây” và “chống”,

kỷ cương nhưng dân chủ, nghiêm khắc nhưng nhân văn, theo đúng quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

Các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, nhất là thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, đơn vị, gắn với đẩy mạnh cải cách hành chính được triển khai đồng bộ; công tác thanh tra, kiểm tra, khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử các vụ việc, vụ án tham nhũng, vụ án kinh tế nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm được thực hiện nghiêm minh, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, củng cố niềm tin của Nhân dân. Các cơ quan khối nội chính phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, hiệu quả; chất lượng điều tra, truy tố, xét xử các vụ án, vụ việc ngày

càng được đổi mới, nâng cao, đáp ứng các yêu cầu về nghiệp vụ và chính trị.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp làm tốt công tác giám sát và phản biện xã hội đối với việc thực hiện các quy định về công tác cán bộ; việc thực hiện các quy định về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền; việc thực hiện trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền trong lãnh đạo, tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân thực hiện góp ý, giám sát cán bộ, đảng viên và công tác cán bộ; việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên;...

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN TỈNH KHÁNH HÒA TIÊN PHONG, GƯƠNG MẪU, CÓ ĐẠO ĐỨC CÁCH MẠNG TRONG SÁNG, BẢN LĨNH CHÍNH TRỊ VỮNG VÀNG, ĐỦ PHẨM CHẤT, NĂNG LỰC VÀ UY TÍN ĐÁP ỨNG YÊU CẦU NHIỆM VỤ

Để xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên tỉnh Khánh Hòa tiên phong, gương mẫu, có đạo đức cách mạng trong sáng, bản lĩnh chính trị vững vàng, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong thời gian tới, toàn Đảng bộ tỉnh cần thực hiện tốt một số nhiệm vụ, giải pháp sau:

- 1. Tiếp tục nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng về xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên**

Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng nhằm nâng cao nhận thức của hệ thống chính trị và đội ngũ cán bộ, đảng viên về nhiệm vụ xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ.

Tiếp tục quán triệt, tuyên truyền, triển khai và cụ thể hóa chủ trương, đường lối của Đảng về công tác cán bộ, về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên theo hướng đồng bộ, liên thông, nhất quán trong hệ thống chính trị và phù hợp với thực tiễn. Thường xuyên rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định, quy chế, quy trình công tác cán bộ đảm bảo tính thống nhất và chặt chẽ, đúng thẩm quyền; tăng cường phân cấp, phân quyền; siết chặt kỷ luật, kỷ cương, kiểm soát chặt chẽ quyền

lực. Coi trọng phát huy dân chủ, tính công khai, minh bạch trong công tác cán bộ.

Thực hiện tốt các khâu trong công tác cán bộ, quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, chuẩn hóa cán bộ các cấp để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới, chú trọng cơ cấu cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ là người đồng bào dân tộc thiểu số. Có cơ chế, chính sách ưu đãi để phát hiện, thu hút, trọng dụng nhân tài.

Không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức cơ sở đảng và đảng viên; nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ; tăng cường công tác bảo vệ chính trị nội bộ. Nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên, chú trọng phát triển đảng viên là đoàn viên thanh niên, sinh viên, phát triển đảng viên ở khu vực

nông thôn, doanh nghiệp tư nhân. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, thực hiện chặt chẽ, nghiêm túc công tác quản lý đảng viên. Thường xuyên rà soát, sàng lọc, đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng. Tiếp tục lãnh đạo thực hiện nghiêm túc, hiệu quả việc sắp xếp, tinh giản bộ máy, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đi đôi với tăng cường hiệu lực, hiệu quả, đẩy mạnh cải cách hành chính, chế độ công vụ.

Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ chủ chốt, cán bộ lãnh đạo, quản lý có bản lĩnh chính trị vững vàng, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín ngang tầm nhiệm vụ. Tạo môi trường, điều kiện để cán bộ dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới sáng tạo, dám đương đầu với khó

khăn, thử thách và quyết liệt trong hành động vì sự phát triển chung của tỉnh, vượt qua tâm lý sợ sai, sợ trách nhiệm.

Chú trọng nắm bắt tình hình dư luận trong Nhân dân, diễn biến tư tưởng của cán bộ, đảng viên để có chủ trương, giải pháp nhằm kiên quyết đấu tranh ngăn chặn, xử lý kịp thời, hiệu quả những trường hợp suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, có biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

2. Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, XII và Kết luận, Quy định của Hội nghị Trung ương 4 khóa XIII về công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị

Nghiêm túc thực hiện những nhiệm vụ trong Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị, tập trung làm tốt ba vấn đề: *Học tập, làm theo Bác và nêu gương của cán bộ, đảng viên*. Trong quá trình thực hiện ba nhiệm vụ nêu trên, cần kết hợp chặt chẽ giữa “xây” và “chống”.

Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, nâng cao nhận thức của cấp ủy, chính quyền các cấp về tầm quan trọng, ý nghĩa thiết thực và lâu dài của việc thực hiện Kết luận số 01-KL/TW gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, XII, Kết luận, Quy định của Hội nghị Trung ương 4 khóa XIII về công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị, các quy định của Đảng về trách nhiệm nêu gương của đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Tiếp tục đổi mới nội dung và hình thức tuyên truyền đảm bảo sinh động,

phong phú, phù hợp với từng đối tượng cụ thể, tăng cường ứng dụng phương tiện truyền thông hiện đại; chú trọng hoạt động sáng tác, quảng bá các tác phẩm văn học, nghệ thuật, báo chí về chủ đề học tập và làm theo Bác. Đưa nội dung học tập và làm theo Bác vào sinh hoạt định kỳ, sinh hoạt chuyên đề với những nội dung thiết thực, cụ thể, phù hợp với đặc điểm tình hình và nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị.

Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với phát huy hệ giá trị quốc gia, văn hóa, gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam; xây dựng và thực hiện chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới.

Các cấp ủy, tổ chức đảng, đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị chủ động, tích cực, gương mẫu học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Mỗi cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên cần nêu cao tính tự giác, thường xuyên tích cực, chủ động trong tự rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống, bản lĩnh chính trị vững vàng, phát huy tinh thần trách nhiệm, ý chí tự lực, tự cường trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

Các cấp, các ngành đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với các phong trào thi đua yêu nước bằng những việc làm ý nghĩa, cụ thể, gắn với thực tiễn

cuộc sống. Quan tâm xây dựng, phát hiện, biểu dương, tuyên truyền, nhân rộng những tập thể, cá nhân điển hình, những cách làm hay, mô hình sáng tạo, hiệu quả nhằm tạo sự lan tỏa mạnh mẽ trong phong trào học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

3. Triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các khâu trong công tác cán bộ và xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên

Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các khâu trong công tác cán bộ. Cụ thể hóa các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác cán bộ theo hướng

đồng bộ, liên thông, nhất quán trong hệ thống chính trị và phù hợp với tình hình thực tiễn.

Nâng cao chất lượng công tác tuyển dụng, tiếp nhận cán bộ; căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ, vị trí việc làm và chỉ tiêu biên chế theo nguyên tắc công khai, minh bạch, khách quan, đảm bảo tính cạnh tranh. Có cơ chế, chính sách thu hút, trọng dụng nhân tài có phẩm chất, năng lực, uy tín ngang tầm nhiệm vụ, đáp ứng chiến lược phát triển của địa phương, đơn vị.

Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác đánh giá, nhận xét cán bộ theo hướng xuyên suốt, liên tục, đa chiều, theo tiêu chí cụ thể, bằng sản phẩm, gắn đánh giá cá nhân với tập thể và kết quả

thực hiện nhiệm vụ của địa phương, cơ quan, đơn vị.

Tập trung nâng cao chất lượng công tác quy hoạch cán bộ, bảo đảm sự chủ động, có tầm nhìn xa, có tính kế thừa, phát triển giữa các thế hệ, đáp ứng cả nhiệm vụ trước mắt và lâu dài; xác định rõ cơ cấu, độ tuổi trong quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp bảo đảm tỷ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ. Quy hoạch cán bộ theo hướng tinh giản, tối ưu, hiệu quả, luôn “mở và động”, thực hiện phương châm “có vào, có ra, có lên, có xuống” trong công tác cán bộ. Thực hiện chặt chẽ công tác bố trí, bổ nhiệm cán bộ, kiên quyết không để những người năng lực hạn chế, uy tín thấp, không bảo đảm tiêu chuẩn đảm nhiệm chức danh lãnh đạo, quản lý.

Quan tâm xây dựng kế hoạch, lộ trình đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, quan tâm cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ là người dân tộc thiểu số; xây dựng các chương trình đào tạo, bồi dưỡng theo ngành, lĩnh vực tỉnh có nhu cầu. Nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, chú trọng gắn kết chặt chẽ giữa lý luận và thực tiễn.

Đẩy mạnh công tác luân chuyển cán bộ, nhất là cán bộ nữ, cán bộ trẻ có triển vọng, bảo đảm tổng thể, đồng bộ, liên thông, thường xuyên, liên tục. Có luân chuyển dọc, luân chuyển ngang giữa các cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị, luân chuyển giữa các vị trí công tác trong cùng một cơ quan; gắn kết chặt chẽ giữa luân chuyển với quy hoạch, đào tạo, bồi

duỡng, đánh giá, bố trí, sử dụng cán bộ. Kết hợp luân chuyên với tăng cường cán bộ cho những nơi khó khăn, tránh tình trạng nơi thừa, nơi thiếu, cục bộ, khép kín. Có cơ chế quản lý, giám sát, đánh giá cán bộ luân chuyên, chủ động bố trí, phân công công tác cán bộ sau luân chuyên.

Tiếp tục nâng cao chất lượng đảng viên, đổi mới công tác đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên hàng năm. Chú trọng hơn nữa công tác phát triển đảng viên mới, quan tâm chăm lo công tác phát triển đảng viên trong các doanh nghiệp, nhất là những doanh nghiệp ngoài quốc doanh. Tăng cường công tác quản lý đảng viên, thường xuyên tổ chức tuyên truyền, giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống cho đảng viên. Thường xuyên rà soát, sàng

lộc, kiên quyết, kịp thời đưa những đảng viên không đủ tư cách ra khỏi Đảng.

Chủ động triển khai thực hiện tốt công tác thẩm định tiêu chuẩn chính trị phục vụ công tác kết nạp đảng viên, quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử..., không để lọt những cán bộ không đủ tiêu chuẩn chính trị vào đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

Siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong công tác cán bộ, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong thực thi công vụ; nâng cao đạo đức, văn hóa, tính chuyên nghiệp của cán bộ. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền; ràng buộc trách nhiệm và kiểm soát quyền lực, chống chạy chức, chạy quyền, không để xảy ra tiêu cực trong công tác cán bộ. Kiên trì, kiên quyết đấu

tranh phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Kịp thời thay thế những cán bộ bị kỷ luật, năng lực hạn chế, uy tín giảm sút mà không chờ hết nhiệm kỳ, hết thời hạn bổ nhiệm. Tạo điều kiện cho cán bộ bị kỷ luật có cơ hội sửa chữa, khắc phục khuyết điểm, tiếp tục phấn đấu, tu dưỡng, rèn luyện.

Xây dựng, thực hiện đồng bộ, thống nhất chế độ, chính sách đối với đội ngũ cán bộ, đảng viên trên cơ sở các chính sách hiện hành của Đảng và Nhà nước, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Có cơ chế bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn thử thách, hành động quyết liệt vì lợi ích chung.

Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; phối hợp với các cơ quan liên quan để đấu tranh, xử lý và đề xuất xử lý kịp thời những cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, nói và làm trái chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

4. Thường xuyên đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp bồi dưỡng, giáo dục, rèn luyện nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên

Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị đối với công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị, rèn luyện nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị, cập nhật kiến thức mới cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý. Tăng cường giáo dục, rèn luyện đội ngũ cán bộ, đảng viên bảo đảm lý luận gắn với thực tiễn, học đi đôi với hành. Đẩy mạnh giáo dục đạo đức cách mạng, nâng cao ý thức tự tu dưỡng, rèn luyện bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống, “tự soi”, “tự sửa”, đề cao danh dự, lòng tự trọng của người cán bộ, đảng viên.

Thường xuyên đổi mới nội dung, phương thức các chương trình đào tạo, bồi dưỡng, tạo điều kiện để cán bộ tiếp cận kiến thức mới nhất. Các chương trình phải đáp ứng yêu cầu, tiêu chuẩn chức danh đối với từng đối tượng ở từng vị trí công tác; phù hợp tình hình mới và yêu

câu cụ thể của từng lĩnh vực, địa phương, vùng, miền; vừa bổ sung kiến thức, vừa giải đáp những vấn đề thực tiễn mới đặt ra, tạo sự đồng thuận trong nhận thức và hành động của cán bộ, góp phần nâng cao nhận thức, năng lực, trình độ, phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống của đội ngũ cán bộ, đảng viên, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

Tổ chức tốt hoạt động thực tiễn gắn với thực hiện các nhiệm vụ của địa phương, đơn vị. Duy trì thực hiện nghiêm nề nếp, chế độ sinh hoạt, nhất là sinh hoạt tự phê bình và phê bình; thực hiện tốt việc phân loại, đánh giá chất lượng tổ chức đảng và đảng viên hàng năm. Lấy gương người tốt, việc tốt, những điển hình tiên tiến trong đội ngũ cán bộ, đảng viên để giáo dục lẫn nhau. Phát huy vai

trò của các cơ quan báo chí, phương tiện thông tin đại chúng trong công tác thông tin, tuyên truyền, giới thiệu tấm gương cán bộ, đảng viên tiêu biểu.

Các cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo các địa phương, đơn vị tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ, đảng viên, hội viên, đoàn viên học tập, rèn luyện nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, trình độ. Khuyến khích, động viên cán bộ, đảng viên tự học tập, rèn luyện, đổi mới, sáng tạo vì lợi ích chung; xây dựng kế hoạch tự phấn đấu vươn lên, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

5. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Các cấp ủy, tổ chức đảng chủ động xây dựng phương hướng, nhiệm vụ, chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát toàn khóa và hàng năm có trọng tâm, trọng điểm, sát thực tiễn. Triển khai công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát chủ động, thường xuyên, toàn diện, khách quan, công khai, dân chủ, thận trọng và chặt chẽ; coi trọng phòng ngừa, lấy xây là chính. Kết hợp kiểm tra, giám sát thường xuyên với kiểm tra đột xuất; tiến hành kiểm tra, giám sát từ trên xuống và từ dưới lên; đề cao trách nhiệm tự kiểm tra, tự soi, tự uốn nắn, khắc phục thiếu sót, khuyết điểm của tổ chức đảng và đảng viên. Tăng cường theo dõi, đôn đốc, giám sát việc khắc phục hậu quả và những tồn tại, khuyết điểm sau kiểm tra, giám sát.

Tăng cường kiểm tra, giám sát công tác tổ chức, cán bộ, nhất là công tác đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp; việc thực thi công vụ; kỷ luật, kỷ cương hành chính; kiểm tra tổ chức đảng, đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm, kịp thời phát hiện, xử lý những thiếu sót, khuyết điểm, vi phạm, gắn với việc xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị; thanh tra, kiểm tra, giám sát ở những lĩnh vực, địa bàn, vị trí công tác dễ xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, nơi có nhiều tố cáo, khiếu nại, dư luận xã hội quan tâm, bức xúc. Thực hiện tốt cơ chế phối hợp trong hoạt động kiểm tra, giám sát, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử để phát hiện, xử lý nghiêm minh cán bộ, đảng viên, công chức vi phạm theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Thực hiện nghiêm quy định về kiểm soát quyền lực, chống chạy chức, chạy quyền.

Nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát trong Đảng, kết hợp với phát huy vai trò giám sát của dư luận xã hội, các cơ quan báo chí, các phương tiện thông tin đại chúng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và các tầng lớp nhân dân để phát huy sức mạnh tổng hợp và nâng cao hiệu quả, hiệu lực thanh tra, kiểm tra, giám sát, tránh chồng chéo, trùng lặp.

III. TRÁCH NHIỆM CỦA HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ, CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN VÀ NHÂN DÂN

1. Trách nhiệm của cấp ủy đảng, chính quyền các cấp

Thường xuyên chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên toàn diện về phẩm chất đạo đức cách mạng, trình độ, năng lực, tiên phong, gương mẫu, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Tiếp tục tuyên truyền, triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 (khóa XI, XII), Kết luận, Quy định của Hội nghị Trung ương 4 khóa XIII về công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị, các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ chủ chốt các cấp gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Nâng cao chất lượng công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị. Giữ vững các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, phát huy dân chủ trong

Đảng, thực hiện nghiêm túc tự phê bình và phê bình. Quan tâm đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng, rèn luyện đạo đức, lối sống cho đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên thực sự tiên phong, gương mẫu, tiêu biểu về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; có ý thức tổ chức kỷ luật; có tinh thần trách nhiệm cao, sẵn sàng nhận và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Phát huy tính tự giác, nghiêm túc, trung thực và trách nhiệm trong kê khai tài sản theo quy định. Tạo điều kiện, môi trường thuận lợi để cán bộ, đảng viên dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn, thử thách và hành động quyết liệt vì sự phát triển chung của tỉnh.

Chấp hành nghiêm Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở, công khai, minh bạch trong hoạt động quản lý, điều hành của các cơ quan Nhà nước, nhất là trong lĩnh vực quy hoạch, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi triển khai các dự án. Tăng cường hiệu quả công tác tiếp công dân, đối thoại với dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Tiếp tục thực hiện tốt quy định về quy trình giao nhiệm vụ trọng tâm và đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý thông qua kết quả thực hiện nhiệm vụ trọng tâm.

Thực hiện đồng bộ và gắn kết các khâu trong công tác cán bộ từ đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sắp xếp đến thực hiện chính sách cán bộ. Tiếp tục nâng cao chất lượng đảng viên, đổi mới công tác kiểm tra, giám

sát, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên hàng năm. Kiên quyết sàng lọc, đưa đảng viên không đủ tư cách ra khỏi Đảng; miễn nhiệm, thay thế, cho từ chức đối với cán bộ làm việc kém hiệu quả, không hoàn thành nhiệm vụ, yếu về năng lực, kém về phẩm chất đạo đức, tín nhiệm thấp mà không chờ hết nhiệm kỳ, hết tuổi công tác, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp.

Siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong công tác cán bộ, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong thực thi công vụ; nâng cao đạo đức, văn hóa, tính chuyên nghiệp của cán bộ. Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, xem đây là nhiệm vụ cốt tử, trọng yếu, thường xuyên

để xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Thực hiện phương châm “*Trên dưới đồng lòng, dọc ngang thông suốt*”, kỷ cương nhưng dân chủ, nghiêm khắc nhưng nhân văn, đúng quy định pháp luật; gắn với đẩy mạnh xây dựng, hoàn thiện luật pháp, cơ chế, chính sách để cán bộ “*Không thể, không dám, không muốn, không cần tham nhũng*”.

Nắm chắc, dự báo đúng, định hướng chính xác, xử lý kịp thời các vấn đề tư tưởng trong Đảng, trong xã hội, bảo đảm sự thống nhất tư tưởng trong Đảng bộ, đồng thuận trong xã hội. Thực hiện quyết liệt, đồng bộ các giải pháp đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*”.

Rà soát, nghiên cứu, bổ sung, xây dựng, hoàn thiện chuẩn mực đạo đức cách mạng của người cán bộ ở cấp mình, ngành mình, địa phương mình để phù hợp với tình hình thực tiễn, sát hợp với đặc thù, chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị và mỗi cán bộ, đảng viên để từ đó tu dưỡng, rèn luyện, tự soi, tự điều chỉnh hành vi trong giao tiếp, ứng xử và trong thực hiện công việc hàng ngày.

Xây dựng quy định cụ thể, có cơ chế, chính sách để phát huy hơn nữa vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân trong giám sát cán bộ; xem đây là kênh thông tin quan trọng, giúp cấp ủy, tổ chức đảng và người đứng đầu nhận xét, đánh giá, bổ nhiệm, đề bạt, đào tạo, luân chuyển,

thi hành kỷ luật và thực hiện chính sách đối với cán bộ.

Thường xuyên đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, xuyên tạc, công kích các chủ trương của Đảng về công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Kịp thời cổ vũ, biểu dương gương sáng về đạo đức, tạo sự lan tỏa tích cực trong Đảng và ngoài xã hội.

2. Trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội

Tổ chức thực hiện hiệu quả các văn bản chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về: Công tác giám sát và phản biện xã hội; phát huy vai trò của Nhân dân trong đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, “tự

diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; công tác giám sát đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên;...

Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội trong tham gia xây dựng Đảng, xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên. Đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, phát hiện, lựa chọn nhân tố tích cực trong cán bộ, đoàn viên, hội viên, quần chúng, người có uy tín để tạo nguồn và giới thiệu quần chúng ưu tú xem xét kết nạp Đảng.

Nâng cao hiệu quả hoạt động giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền. Tăng cường giám sát, phản biện xã hội về: Việc triển khai,

thực hiện các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác cán bộ; việc thực hiện các quy định về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền; việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên; giám sát người đứng đầu, cán bộ chủ chốt các cấp thực hiện quy định nêu gương; hoạt động quản lý nhà nước, nhất là trong những lĩnh vực liên quan trực tiếp đến đời sống Nhân dân;...

Xác định việc thực hiện giám sát công tác tổ chức, cán bộ và giám sát đối với cán bộ, đảng viên là nhiệm vụ thường xuyên. Tăng cường sự phối hợp giữa Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, các cơ quan, tổ chức khác trong thực hiện giám sát công tác tổ

chức, cán bộ. Tăng cường tuyên truyền, vận động Nhân dân phát huy vai trò trong công tác giám sát cán bộ, đảng viên tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng.

Thường xuyên tiến hành sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm việc triển khai các hoạt động giám sát công tác tổ chức, cán bộ để lựa chọn những nội dung giám sát cho sát, đúng, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với tình hình thực tiễn.

3. Trách nhiệm của cán bộ, đảng viên

Tuyệt đối trung thành với lợi ích của Đảng, của quốc gia - dân tộc và Nhân dân; kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, đường lối đổi mới của Đảng; đặt quyền lợi của Tổ

quốc, của Nhân dân lên trên hết, trước hết. Thực hiện nghiêm chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, vận động gia đình, cộng đồng cùng thực hiện.

Thường xuyên thực hành cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư. Có bản lĩnh chính trị vững vàng, dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn, thử thách, hành động quyết liệt vì sự phát triển chung của tỉnh. Phát huy mạnh mẽ tinh thần chủ động, ý chí tự lực, tự cường và khát vọng vươn lên khắc phục khó khăn, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, góp phần xây dựng tỉnh Khánh Hòa giàu đẹp, trở thành thành phố trực thuộc Trung ương vào năm 2030.

Mỗi cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp tự giác, tích cực, chủ động tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống, tác phong, năng lực công tác, nói đi đôi với làm, trên cơ sở nguyên tắc “trên trước, dưới sau”, “trong trước, ngoài sau”; có tinh thần đoàn kết, tương thân, tương ái, giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp, gần gũi với quần chúng nhân dân, thường xuyên “*Trọng dân, gần dân, tin dân, hiểu dân, học dân, dựa vào dân và có trách nhiệm với dân*”. Người có chức vụ càng cao càng phải nêu cao tinh thần tiên phong, gương mẫu trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Tiếp tục làm tốt hơn nữa 03 nhiệm vụ: *Học tập Bác, làm theo Bác và nêu gương của cán bộ, đảng viên*.

Thực sự tiên phong, gương mẫu, đi đầu trong việc thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW, ngày 28/01/2022 của Bộ Chính trị về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Quy định của Bộ Chính trị về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới; Quy định số 804-QĐ/TU, ngày 12/4/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức khi tham gia mạng xã hội;... Tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước, nhất là phong trào xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, nỗ lực phát triển kinh tế - xã hội.

Tăng cường “sức đề kháng” trước tác động tiêu cực nảy sinh từ mặt trái của nền kinh tế thị trường. Trách nhiệm,

trung thực trong kê khai tài sản, thu nhập; kiên quyết quét sạch chủ nghĩa cá nhân, đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi mọi biểu hiện suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”. Nghiêm túc tự phê bình và phê bình, thường xuyên “tự soi”, “tự sửa” và nêu cao danh dự, lòng tự trọng của người cán bộ, đảng viên. Trong công việc, biết chủ động rút lui, từ chức khi không còn đủ uy tín, tín nhiệm; trong đời sống, có trách nhiệm tu dưỡng để trở thành người có đời tư trong sáng, là tấm gương để gia đình, người thân và quần chúng noi theo.

Không lơ là, chủ quan, mất cảnh giác trước âm mưu “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch. Nâng cao khả năng nhận diện, tính chiến đấu, thuyết phục và hiệu quả trong công tác bảo vệ nền tảng

tư tưởng của Đảng, đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, nhất là những luận điệu xuyên tạc công tác cán bộ, công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị, phủ nhận thành tựu phát triển của đất nước, của địa phương.

4. Trách nhiệm của Nhân dân

Nhân dân là người thực hiện đường lối của Đảng, đồng thời là “tai mắt” của Đảng, do đó, bản thân mỗi người dân cần nâng cao nhận thức và phát huy vai trò trong tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền ngày càng trong sạch, vững mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Phát huy vai trò trong giám sát tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng; trong đấu

tranh, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyên hóa” trong một bộ phận cán bộ, đảng viên.

Phát huy quyền làm chủ tập thể của Nhân dân, thực hiện tốt phương châm “*Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng*”.

KẾT LUẬN

Xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên là yêu cầu khách quan, có vai trò then chốt trong sự nghiệp cách mạng, là “công việc gốc” của Đảng. Hệ thống các quan điểm trong tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về công tác cán bộ và xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên là sự kết hợp chặt chẽ giữa lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin với thực tiễn cách mạng Việt Nam, là kim chỉ nam góp phần tăng cường công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị, củng cố niềm tin của đội ngũ cán bộ, đảng viên và Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa.

Quán triệt tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối của Đảng, trải qua các giai đoạn cách mạng, Đảng bộ tỉnh Khánh

Hòa đã xây dựng được một đội ngũ cán bộ, đảng viên trưởng thành, phát triển cả về lý luận chính trị và thực tiễn; luôn thể hiện rõ vai trò tiên phong, gương mẫu, phát huy ý chí tự lực, tự cường, có tinh thần dám nghĩ, dám làm, luôn đoàn kết, dám chịu trách nhiệm, phấn đấu vượt qua mọi khó khăn, gian khổ, hoàn thành tốt nhiệm vụ, góp phần làm nên những thắng lợi lịch sử vẻ vang của dân tộc và xây dựng quê hương Khánh Hòa ngày càng phát triển.

Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên tinh Khánh Hòa tiên phong, gương mẫu, có đạo đức cách mạng trong sáng, bản lĩnh chính trị vững vàng, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ

là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, là cơ sở để các cấp ủy tiếp tục vận dụng vào việc đổi mới công tác cán bộ, xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên đủ đức, đủ tài, vừa hồng, vừa chuyên, phù hợp với thực tiễn cách mạng trong giai đoạn mới. Đây là nền tảng quan trọng để góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII, nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025 và đặc biệt là động lực để sớm hiện thực hóa khát vọng xây dựng tỉnh Khánh Hòa trở thành thành phố trực thuộc Trung ương vào năm 2030 theo Nghị quyết số 09-NQ/TW, ngày 28/01/2022 của Bộ Chính trị về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
» LỜI NÓI ĐẦU	3
» PHẦN THỨ NHẤT	7
Tur tưởng Hồ Chí Minh và đường lối của Đảng về cán bộ và công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên.	
» PHẦN THỨ HAI	62
Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối của Đảng trong xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên tỉnh Khánh Hòa tiên phong, gương mẫu, có đạo đức cách mạng trong sáng, bản lĩnh chính trị vững vàng, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.	
» KẾT LUẬN	136

Chịu trách nhiệm xuất bản

TRƯỞNG BAN

LÊ HỮU THỌ

(Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

Hội đồng thẩm định

Lê Hữu Thọ : *Chủ tịch Hội đồng*
Trần Mộng Điệp : *Phó Chủ tịch Hội đồng*
Nguyễn Như Hoa : *Thành viên*
Nguyễn Thanh Vân : *Thành viên*
Trần Gia Văn : *Thành viên*
Chu Văn Loan : *Thành viên*
Nguyễn Thành Trung : *Thành viên*
Huỳnh Mạnh Thắng : *Thành viên*
Nguyễn Thị Thanh Hải : *Thư ký*

Ban biên soạn

Trần Mộng Điệp
Nguyễn Thị Thanh Hải
Trương Thị Thu Thảo
Mai Quỳnh Trang
Nguyễn Việt Vinh
Dương Nhật Thùy Trinh

Sửa bản in

Thùy Trinh

In 30.000 quyển, khổ 11 x 17,5cm tại Công ty TNHH TM In &
Sản xuất Cát Thành, 25A Khu B, Số 02, Lê Hồng Phong - Nha Trang.
ĐT: 0258.3870875. Giấy phép xuất bản số 105/GP-STTTT do
Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 19/12/2023.
In xong và nộp lưu chiểu tháng 12 năm 2023.

XUẤT BẢN PHẨM KHÔNG BÁN